

Dân chủ trực tiếp trên địa bàn xã, phường là một hình thức biểu hiện quyền làm chủ của nhân dân.

Sau ngày kháng chiến chống Mỹ cứu nước thắng lợi, đất nước thống nhất, trên từng địa bàn xã, phường ở hai miền, nhân dân ta đã chủ động tham gia giải quyết hậu quả chiến tranh, làm dậy lên các phong trào hành động cách mạng như: "Toàn dân đoàn kết, xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư", "tương trợ sản xuất, giúp nhau xóa đói giảm nghèo", phong trào "đến ơn đáp nghĩa", phong trào "khu phố văn hóa" v.v... Những phong trào mang tính tự quản, làm chủ trực tiếp ấy đã tạo ra sinh khí mới, diện mạo mới, làm xuất hiện nhiều điển hình xã, phường mới trên đất nước ta.

Đáng tiếc, sau chiến tranh, tệ quan liêu, tham nhũng cũng trở nên trầm trọng và phổ biến ở nhiều làng, xã, phường đã vi phạm tới quyền làm chủ trực tiếp của dân. Tình trạng mất dân chủ, xa dân, sách nhiễu dân "xây ra không chỉ ở cấp trên mà ở cả cấp cơ sở, nơi chính quyền ở ngay trong lòng dân". Nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo của dân gửi tới Quốc hội, Chính phủ, Thanh tra Nhà nước và cơ quan báo chí, ta thấy tình trạng mất dân chủ biểu hiện trên nhiều mặt của đời sống. Nơi thì dân kêu ca về bầu bán, cất cử, nơi thì kêu về học hành, chữa bệnh v.v... Nhưng tập trung nhất, nặng nề nhất, là kêu về việc xâm phạm tới lợi ích kinh tế, tới quyền làm chủ trực tiếp về kinh tế - xã hội trên địa bàn xã, phường của dân, đó là nạn lạm thu, lạm bổ bắt dân đóng góp nhiều khoản, ngoài sức chịu đựng, rồi tìm cách tham ô, tham nhũng, xà xẻo... Cách thức phổ biến để thực hiện những việc sai trái này là không bàn bạc dân chủ, công khai hóa trước dân. Khi bị dân phát hiện, khiếu kiện thì hoặc là trù dập, hoặc im lặng, phớt lờ, hoặc đổ vấy cho nhau, rũ bỏ trách nhiệm! Một số cán bộ cơ sở bán đất tham ô mà giàu lên nhanh chóng, đua đòi ăn diện theo lối "Trưởng giả học làm sang", trong lúc dân còn nghèo, còn phải lam lũ bươn chải, nên bị dân oán. Có nơi vì giận cán bộ tham nhũng, hư hỏng, mà có người phủ nhận luôn cả những việc đáng bộ, chính quyền cơ sở đã làm việc có ích cho dân. Tình trạng tiêu cực, tệ hại này khiến chúng ta không chỉ đưa ra lời cảnh báo mà phải đấu tranh quyết liệt để ngăn chặn, loại bỏ.

Nghị quyết đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX đã rất sáng suốt khi nhấn mạnh phải tiếp tục phát huy tốt hơn và nhiều hơn quyền làm chủ của



MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ

DÂN CHỦ TRỰC TIẾP

TRÊN ĐỊA BÀN XÃ, PHƯỜNG

• LÊ VĂN

nhân dân qua các hình thức dân chủ đại diện và dân chủ trực tiếp để nhân dân tham gia xây dựng và bảo vệ Nhà nước. Nhấn mạnh việc mở rộng và có cơ chế thực hiện chế độ dân chủ trực tiếp một cách thiết thực, đúng hướng và có hiệu quả.

Quán triệt, vận dụng các quan điểm của Đảng về thực hiện thiết chế dân chủ ở xã phường, chúng tôi thấy các cấp bộ Đảng và chính quyền cơ sở cần tăng cường đổi mới, nâng cao chất lượng việc xây dựng và thực hiện thiết chế dân chủ ở cơ sở đối với xã, phường với một số giải pháp sau đây:

1. Xây dựng chính quyền xã, phường thực hiện phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra". Để xây dựng chính quyền xã, phường cần chú ý tiếp tục cải tiến chế độ bầu cử và nâng cao chất lượng hoạt động của cơ quan dân cử ở xã, phường. Có những quy định để cử tri dân chủ lựa chọn đại biểu; duy trì sự tiếp xúc thường xuyên giữa đại biểu với cử tri. Các đại biểu định kỳ báo cáo, chịu sự giám sát của cử tri. Nếu không đủ tin nhiệm, cử tri thực hiện quyền bãi, miễn.

Các cuộc họp HĐND xã, phường có thể mời nhân dân dự thỉnh hoặc mặc loa để nhân dân theo dõi. Nâng cao chất lượng các hình thức để UBND xã, phường có quan hệ thường xuyên với nhân dân, chịu sự giám sát của nhân dân. Xây dựng chế độ thông tin cho dân các vấn đề của xã, phường: sáu tháng hoặc một năm, báo cáo công khai về các công việc đã làm, tình hình sử dụng tài sản, tài chính, ngân sách, các khoản đóng góp của dân, quyết toán các công trình xây dựng cơ bản...

Thực hiện nghiêm túc chế độ tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu tố. Có những hình thức lấy ý kiến nhân dân ở cơ sở như hòm thư góp ý, phiếu hỏi ý kiến... Đồng thời, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa ngay từ hệ thống chính quyền cơ sở là một nhân tố quan trọng để phát triển nền dân chủ XHCN. Xử lý nghiêm mọi vi phạm pháp luật, truy cứu trách nhiệm các tổ chức và cá nhân vi phạm pháp luật, để ra các

biện pháp để ngăn chặn các hiện tượng lấn tránh nguyên tắc pháp chế. Cán bộ, nhân viên ở xã, phường phải nêu gương về đạo đức, về tôn trọng pháp luật.

Để nâng cao chất lượng dân chủ trực tiếp, cần phải nghiên cứu mở rộng quyền hạn của cấp phường, xã; xác định cấp thôn, làng, bản, ấp, khu phố là mô hình tự quản của dân, ở đó dân trực tiếp bầu người đứng đầu. UBND xã, phường ra quyết định công nhận, nhân dân đóng góp trả thù lao cho người đứng đầu cộng đồng tự quản và những chi phí cần thiết cho hoạt động tự quản. Lập hội đồng tự quản và quy ước cộng đồng như kinh nghiệm một số nơi đã làm. Mỗi năm một lần tổ chức đại hội tự quản kiểm điểm thực hiện các quy ước, biểu dương người tốt, việc tốt, để ra những công việc chung cho năm tới.

Có thể mở rộng từng bước quyền dân chủ trực tiếp, ngoài việc dân bầu trưởng thôn, trưởng ấp dân còn được bầu trực tiếp cả chủ tịch xã, phường ở những nơi có điều kiện.

2. Thật sự tôn trọng và nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận, các đoàn thể, các hội quần chúng ở cơ sở. Bảo đảm quyền hạn của Mặt trận Tổ quốc ở cơ sở trong hiệp thương lựa chọn, giới thiệu đại biểu HĐND cấp cơ sở. Những người được giới thiệu cần có ý kiến tham gia trước của UBMTTQ và các đoàn thể ở cơ sở. Qua việc tập hợp ý kiến cử tri khi MTTQ có kiến nghị bãi miễn tư cách đại biểu HĐND hoặc chức vụ chính quyền thì HĐND xem xét và trả lời rõ ràng. Trong các cuộc họp bàn về đời sống nhân dân hoặc huy động sự đóng góp của dân, nhất thiết phải có mặt Ban công tác Mặt trận, đại diện các đoàn thể có liên quan. Thông báo trước nội dung cuộc họp để các đoàn thể có điều kiện tập hợp ý kiến của đoàn thể mình. Sau khi thảo luận, HĐND ra nghị quyết theo đa số; không được ra nghị quyết thực hiện khi Mặt trận, các đoàn thể và đa số nhân dân không đồng tình. Đồng thời từng bước kiện toàn, rút kinh

nghiệm, bổ sung quy định, điều kiện tổ chức lại Ban thanh tra nhân dân theo hướng hoạt động thiết thực, hiệu quả.

Mặt khác, cần nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận, các đoàn thể và các hội quần chúng ở cơ sở theo đúng vị trí, vai trò của mình, trước hết là vai trò đại diện cho nhân dân tham gia quản lý Nhà nước, vai trò cầu nối của Đảng, chính quyền và nhân dân; vai trò giáo dục vận động nhân dân. Tôn trọng tính tự nguyện tham gia các tổ chức theo nhu cầu của đoàn viên, hội viên bằng nhiều hình thức đa dạng để tập hợp đông đảo các giới nhân dân vào tổ chức cho thích hợp. Thực hiện sinh hoạt dân chủ trong tổ chức của mình để làm đúng vai trò đại diện cho đoàn viên, hội viên. Củng cố xây dựng hệ thống tổ chức vững mạnh. Hằng năm có mức phấn đấu cụ thể để tăng số cơ sở khá, giảm cơ sở yếu kém, tăng số đoàn viên, hội viên tích cực. Chăm lo công tác bồi dưỡng, đào tạo cán bộ cho từng loại cơ sở; Giáo dục nâng cao nhận thức cho đoàn viên, hội viên về vai trò, trách nhiệm làm chủ của mình, của đoàn thể mình; về pháp luật; Tổ chức tốt các phong trào hành động cách mạng của đoàn viên, hội viên hướng vào thực hiện các nhiệm vụ chính trị của cơ sở. Chú ý việc phối hợp giữa các phong trào quần chúng với các chương trình, dự án được thực hiện ở cơ sở.

3. Mở rộng thông tin theo hướng dân chủ, công khai. Sử dụng nhiều hình thức để nâng cao dân trí, nhất là những hiểu biết pháp luật cho nhân dân. Trước hết là bảo đảm cho nhân dân quyền được thông tin. Ngoại trừ những bí mật quốc gia; các vấn đề chung của đất nước, của địa phương, của xã, phường, dân đều được biết. Người dân thường phản nản rằng hiện nay do có nhiều phương tiện thông tin hiện đại, dân có thể được biết cập nhật những vấn đề chung của toàn thế giới nhưng những chuyện cụ thể ở phường, xã như vấn đề thu, chi ngân sách, xây dựng cơ sở hạ tầng xóm ngõ... dân lại không được biết. Đây là những vấn đề cần được đặt ra ngay khi xây dựng thiết chế dân chủ ở cơ sở. Sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng như một biện pháp quan trọng phát huy dân chủ xã hội. Kế hoạch phủ sóng phát thanh, truyền hình đến tất cả các vùng, miền trong cả nước, chỉ tiêu phát hành báo Đảng, báo chuyên ngành hướng dẫn pháp luật đến mỗi chi bộ cần được thực hiện

tích cực. Bên cạnh việc đầu tư của Nhà nước, cần sử dụng nhiều bình chủng, nhiều biện pháp có tính quần chúng, nhất là công tác tuyên truyền miệng. Việc niêm yết công khai các thể lệ, thủ tục, các vấn đề có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ công dân ở các trụ sở UBND xã, phường phải được tổ chức chu đáo. Việc nâng cao dân trí, nhất là các hiểu biết về pháp luật cần được tiến hành mạnh mẽ, ngay từ trong các trường học, trong sinh hoạt các đoàn thể và cộng đồng. Các ấn phẩm phổ biến pháp luật có thể bán với giá rẻ hoặc miễn phí. Hội luật gia các cấp cần đẩy mạnh hoạt động tư vấn pháp luật cho nhân dân.

4. Chăm lo đào tạo, bồi dưỡng và có chính sách đãi ngộ đúng đắn đối với cán bộ cơ sở. Chúng ta đều thấy rõ vai trò của cán bộ cơ sở

trong việc thực hiện thiết chế dân chủ ở cơ sở. Lực lượng này rất đông, sát với dân nhưng do chính sách chưa đúng nên còn nhiều bất cập cả về trình độ, năng lực, nhiệt tình và tác phong quần chúng. Muốn thực hiện dân chủ từ cơ sở, đương nhiên phải có đội ngũ cán bộ được đào tạo, giáo dục, được động viên đúng mức bằng các chính sách hợp lý và có cơ chế để nhân dân thường xuyên kiểm tra, giám sát. Đối tượng cần quan tâm củng cố trước hết là cán bộ quản lý hành chính. Đội ngũ này cần được đào tạo về quản lý hành chính, được thường xuyên giáo dục về ý thức phục vụ nhân dân, chịu sự giám sát của nhân dân. Cán bộ nghiệp vụ địa phương, tài chính, tư pháp, văn phòng tổng hợp phải được chuyên môn hóa và phải được huấn luyện trước khi nhận trách nhiệm ■

Về một số vụ án bị cáo được hưởng án treo không đúng pháp luật:

Có phải do nghiệp vụ non kém?

KIM NGÂN

Theo quy định tại khoản 1 Điều 60 Bộ luật Hình sự (BLHS) "Khi xử phạt tù không quá 3 năm, căn cứ vào nhân thân của người phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ, nếu xét thấy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù, thì Tòa án cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ một năm đến năm năm". Mặc dù BLHS quy định việc áp dụng án treo đối với người phạm tội rõ ràng và chặt chẽ như vậy, nhưng thời gian vừa qua có những trường hợp người "cắm càn nảy mực" áp dụng quy định về án treo không đúng gây nghi ngờ trong dư luận và không để cao được tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Chúng tôi xin nêu một số vụ án:

Vụ án thứ nhất: Từ ngày 10-5-2002 đến ngày 16-5-2002 hãng hàng không quốc gia Việt Nam có chuyến bay hành trình tuyến Hà Nội - Đu Bai - Pháp và ngược lại. Tổ tiếp viên chuyên bay gồm có: Võ Việt Cường, Nguyễn Quốc Sơn, Nguyễn Nhật Tân, Phạm Thu Huyền, Trần Việt Anh, Lê Thị Vân Anh, Đỗ Bảo Ly, Lê Phương Hồng và Nguyễn Diệu An do Võ Việt Cường làm tổ trưởng chịu trách nhiệm chính, còn Nguyễn Quốc Sơn làm tổ phó chịu trách nhiệm kiểm tra, niêm phong các đầu xe chứa suất ăn, nước uống ở khoang Y

và Đỗ Bảo Ly có trách nhiệm kiểm tra, niêm phong các đầu xe, nước uống ở khoang C của máy bay.

Do biết Nguyễn Đức Vinh là nhân viên cung ứng của xí nghiệp sản xuất chế biến suất ăn Nội Bài có thể mang điện thoại di động do các tiếp viên mua từ nước ngoài về giấu trong các xe chứa suất ăn trên máy bay tránh được sự kiểm soát của Hải quan nên trước khi đi phục vụ chuyến bay, Nguyễn Quốc Sơn và Nguyễn Nhật Tân đã thỏa thuận với Vinh là Sơn, Tân mua điện thoại di động giấu vào các xe chứa suất ăn, khi máy bay hạ cánh Sơn, Tân sẽ báo cho Vinh biết các xe có chứa điện thoại di động để Vinh chuyển các xe này ra ngoài và lấy điện thoại di động có trong các xe giao cho Sơn và Tân.

Còn Trần Việt Anh trước khi đi cũng bàn bạc với Trần Minh Nam là tiếp viên nhưng không đi phục vụ chuyến bay này cùng góp tiền mua điện thoại di động về Việt Nam bán kiếm lời. Trần Việt Anh có nhiệm vụ mua điện thoại di động giấu vào xe chứa suất ăn trên máy bay, Trần Minh Nam có trách nhiệm nhờ người lấy điện thoại di động mà Trần Việt Anh đã giấu trong xe chứa suất ăn mang về nhà. Thực hiện thỏa thuận khi Trần Việt Anh đi phục vụ chuyến bay Trần Minh Nam đã gọi điện thỏa